TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Phụ, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

** Nguyên đơn:* **Bà Đinh Thị T**, sinh năm 1977

HKTT: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

** Bị đơn:* **Ông Lê Đăng C**, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 và Điều 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đinh Thị T và ông Lê Đăng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Bà Đinh Thị T và ông Lê Đăng C không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**** Về tài sản và nợ:*** Bà Đinh Thị T và ông Lê Đăng C thống nhất không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Bà Đinh Thị T tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng, bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0004684 ngày 12/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại bà T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *Chi cục THADS Quỳnh Phụ;*
- *UBND xã Q;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thành